

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017- 2025

## I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

### 1. Cơ sở pháp lý

- Quyết định số 7618/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025;
- Thông tư số 35/2011/TT-BYT ngày 15/10/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;
- Thông tư số 21/2011/TT-BTC ngày 18/2/2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi;
- Kế hoạch số 422/KH-UBND ngày 27/2/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2012-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;
- Kế hoạch số 1429/KH-UBND ngày 26/5/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thực hiện Chiến lược Dân số - Sức khỏe sinh sản tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020;
- Công văn số 1439/BYT-TCDS ngày 24/3/2017 của Bộ Y tế về việc xây dựng và triển khai Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

### 2. Cơ sở thực tiễn

Tỷ lệ người cao tuổi trong toàn tỉnh tăng dần qua các năm, cụ thể năm 1999, tổng số người cao tuổi toàn tỉnh chiếm 7,37% dân số, năm 2009 chiếm 8,78% dân số (*số liệu điều tra tổng dân số và nhà ở*) và đến năm 2016 người cao tuổi chiếm 11% dân số toàn tỉnh; điều này cho thấy tỉnh Bắc Giang đã chính thức bước vào thời kỳ già hóa dân số, với nhiều thách thức về vấn đề chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

Năm 2016 cả tỉnh có 129.437 người cao tuổi có thẻ BHYT, chiếm tỷ lệ 71%; 27.930 người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên được hưởng trợ cấp; 76.144 người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ và lập hồ sơ quản lý sức khỏe, chiếm 41,7%.

Theo dự báo mới nhất của Ngân hàng thế giới cho thấy, thời gian tới mức độ chuyển từ “Già hóa dân số” sang “Dân số già” của Việt Nam chỉ có 15 năm. Già hóa dân số nhanh sẽ tác động tới đời sống, kinh tế, xã hội, hệ thống an sinh xã hội, việc làm, tuổi nghỉ hưu, quan hệ gia đình, tâm lý, lối sống... và đặc biệt là hệ

thông dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Điều này sẽ tạo ra những thách thức rất lớn cho sự phát triển kinh tế - xã hội, sự phát triển bền vững của quốc gia nói chung và tỉnh Bắc Giang nói riêng, đặc biệt là vấn đề chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Vì vậy, việc xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang là hết sức cần thiết, nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi, từng bước thích ứng với giai đoạn “Già hóa dân số” và chuẩn bị cho thời kỳ “Dân số già” trong tương lai gần. Đồng thời góp phần thực hiện thành công các mục tiêu của Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi; Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản; Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang trong giai đoạn 2017-2020 và những năm tiếp theo.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi thích ứng với giai đoạn “Già hóa dân số”, góp phần thực hiện hoàn thành các mục tiêu Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi, Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản, Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

2.1. Nâng cao nhận thức, tạo môi trường xã hội đồng thuận và phong trào toàn xã hội tham gia chăm sóc người cao tuổi.

Các chỉ tiêu đến năm 2025:

- 100% lãnh đạo, các cấp ủy đảng, chính quyền, ban, ngành đoàn thể được cung cấp thông tin về già hóa dân số, thực trạng, nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; ban hành văn bản chỉ đạo, kế hoạch về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;

- 100% người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi biết thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi và các kiến thức chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

2.2. Nâng cao sức khỏe của người cao tuổi trên cơ sở nâng cao kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe và tăng khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu của người cao tuổi.

Các chỉ tiêu đến năm 2025:

- 80% người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc, được cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe;

- 80% người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất một lần/năm và được lập hồ sơ theo dõi quản lý sức khỏe.

2.3. Đáp ứng đầy đủ nhu cầu khám, chữa bệnh của người cao tuổi với chất lượng ngày càng cao, chi phí và hình thức phù hợp (tại các cơ sở y tế, tại nhà, ...)

Các chỉ tiêu đến năm 2025:

- 90% người cao tuổi khi bị bệnh được khám tại các dịch vụ chăm sóc sức khỏe;

- 100% bệnh viện tuyến tỉnh và tuyến huyện (trừ bệnh viện Sản - Nhi, bệnh viện Tâm thần) có tổ chức Khoa lão khoa hoặc dành một số giường để điều trị người bệnh là người cao tuổi;

- 100% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế.

2.4. Đáp ứng ngày càng đầy đủ nhu cầu chăm sóc sức khỏe dài hạn của người cao tuổi tại gia đình, cộng đồng và trong cơ sở chăm sóc sức khỏe tập trung.

Các chỉ tiêu đến năm 2025:

- 100% người cao tuổi không có khả năng tự chăm sóc, được chăm sóc sức khỏe bởi gia đình và cộng đồng.

- Tăng ít nhất 2 lần số người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, không còn khả năng tự chăm sóc, không có người trợ giúp tại nhà và có điều kiện chi trả được chăm sóc trong các cơ sở chăm sóc sức khỏe tập trung so với năm 2016.

### **III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

#### **1. Phạm vi, địa bàn thực hiện**

Kế hoạch được triển khai trên phạm vi toàn tỉnh, tại 10/10 huyện, thành phố.

#### **2. Đối tượng**

- Đối tượng thụ hưởng: Người cao tuổi, gia đình có người cao tuổi;

- Đối tượng tác động: Cấp ủy Đảng, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể; cán bộ y tế, dân số; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Kế hoạch; cộng đồng người cao tuổi sinh sống.

#### **3. Thời gian thực hiện**

Kế hoạch được thực hiện từ năm 2017 đến năm 2025 và chia làm 2 giai đoạn:

- Giai đoạn 1 (2017 - 2020): Tập trung triển khai tại 10 huyện/thành phố; tăng cường các hoạt động truyền thông chuyển đổi hành vi; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ quản lý sức khỏe người cao tuổi tại trạm y tế xã; tăng cường năng lực khám chữa bệnh cho người cao tuổi của các cơ sở y tế; xây dựng các quy chuẩn chuyên môn, kỹ thuật trong các dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, hướng dẫn sử dụng bảo hiểm y tế trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; xây dựng, tổ chức quản lý chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; xây dựng các tài liệu, chương trình đào tạo và tổ chức đào tạo về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; thử nghiệm các mô hình, loại hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi dài hạn; thí điểm xây dựng phong trào xã/phường phù hợp với người cao tuổi; phối hợp với Trung ương thực hiện một số nghiên cứu về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Giai đoạn 2 (2021 - 2025): Tổng kết giai đoạn 1, lựa chọn đẩy mạnh các hoạt động đã triển khai có hiệu quả trong giai đoạn 1; nhân rộng các mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho người cao tuổi, ưu tiên các mô hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng; tạo môi trường thân thiện cho người cao tuổi thông qua việc thúc đẩy phong trào xã/phường, thôn, xóm, phố, tổ dân cư phù hợp với người cao tuổi.

## IV. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

### 1. Hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi, tạo môi trường xã hội đồng thuận tham gia chăm sóc người cao tuổi.

#### *a/ Nội dung*

- Truyền thông vận động nâng cao nhận thức của lãnh đạo Đảng, Chính quyền, Đoàn thể các cấp; các nhà hoạch định chính sách; các chức sắc tôn giáo; những người có uy tín trong cộng đồng, ... về thách thức của quá trình “già hóa dân số” đối với việc chăm sóc, chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò của người cao tuổi nhằm xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các chính sách, kế hoạch và đầu tư kinh phí cho các nội dung thích ứng với xã hội “dân số già hóa”; xây dựng môi trường y tế thân thiện với người cao tuổi.

- Tuyên truyền, giáo dục thay đổi hành vi của người dân về quyền, nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi, xóa bỏ định kiến về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trong các cơ sở tập trung (nhà, trung tâm dưỡng lão); cơ quan, tổ chức và gia đình về trách nhiệm kính trọng, không kỳ thị, coi tuổi già là gánh nặng; giúp đỡ, chăm sóc, chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò người cao tuổi; nghĩa vụ, trách nhiệm phụng dưỡng người cao tuổi của gia đình có người cao tuổi; trách nhiệm thực hiện tốt và tích cực tham gia giám sát việc thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người cao tuổi; ý thức và trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc chủ động tự lo cho tuổi già khi còn trẻ bao gồm việc mua bảo hiểm y tế cho người cao tuổi.

- Thực hiện hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc bản thân, nâng cao sức khỏe đối với người cao tuổi và gia đình có người cao tuổi.

#### *b/ Các hoạt động*

\* Giai đoạn 2017-2020:

- Thường xuyên phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông, vận động, giáo dục chuyên đổi hành vi và truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương, xây dựng các chuyên mục, phóng sự phát trên sóng truyền hình, Đài phát thanh; Đài truyền thanh xã/phường/thị trấn; xây dựng chuyên trang, chuyên mục trên Báo Bắc Giang.

- Định kỳ tổ chức các sự kiện truyền thông về người cao tuổi.

- Biên tập, nhân bản, phát hành các sản phẩm truyền thông, tư vấn (tài liệu, sách, tờ rơi, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, cắm nang...) cấp cho đối tượng.

- Tổ chức hội nghị truyền thông về chăm sóc và người cao tuổi tự chăm sóc.

\* Giai đoạn 2021-2025:

- Triển khai duy trì và bổ sung mở rộng một số hoạt động theo hướng dẫn của Trung ương và điều kiện thực tế của địa phương.

### 2. Hoạt động xây dựng, phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

#### *a/ Nội dung*

- Triển khai thí điểm phong trào xây dựng xã/ phường phù hợp với người cao tuổi trên cơ sở các nội dung Bộ tiêu chí của Trung ương.

- Đánh giá kết quả và phát động phong trào xây dựng xã/phường phù hợp với người cao tuổi trên phạm vi toàn tỉnh.

***b/ Các hoạt động chủ yếu***

\* Giai đoạn 2017-2020:

- Năm 2018, 2019 phối hợp với Trung ương xây dựng Bộ tiêu chí xã, phường phù hợp với người cao tuổi.

- Năm 2019, 2020 phối hợp triển khai thử nghiệm xây dựng phong trào xã/phường phù hợp với người cao tuổi tại một số huyện, thành phố trong tỉnh.

\* Giai đoạn 2021-2025:

Căn cứ vào kết quả triển khai thử nghiệm ở giai đoạn 2017-2020, triển khai mở rộng phong trào xây dựng xã/phường phù hợp với người cao tuổi trong toàn tỉnh.

**3. Hoạt động nâng cao năng lực cho y tế cơ sở bao gồm cả trạm y tế xã/phường/thị trấn trong việc thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi.**

***a/ Nội dung***

Nâng cao năng lực cho y tế cơ sở bao gồm cả trạm y tế xã, phường, thị trấn trong thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng.

***b/ Các hoạt động chủ yếu***

\* Giai đoạn 2017-2020:

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho cán bộ y tế cơ sở, bao gồm cả trạm y tế xã/phường/thị trấn.

- Trang bị một số trang thiết bị thiết yếu cho y tế cơ sở để thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

- Tổ chức tư vấn, khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi tại trạm y tế xã/phường/thị trấn để sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi; hướng dẫn phòng bệnh, chữa bệnh, cách tự chăm sóc sức khỏe và lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi.

- Tổ chức chiến dịch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại trạm y tế xã/phường/thị trấn.

\* Giai đoạn 2021-2025:

- Căn cứ hướng dẫn của Trung ương về thực hiện chiến dịch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại trạm y tế xã, phường, thị trấn, tiếp tục triển khai để trở thành hoạt động thường quy tại trạm y tế xã, phường, thị trấn.

- Căn cứ đánh giá kết quả hoạt động giai đoạn 2017-2020, duy trì và bổ sung các hoạt động phù hợp với giai đoạn 2021-2025.

**4. Hoạt động nâng cao năng lực cho các khoa lão của bệnh viện Đa khoa tuyến tỉnh và các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa thực hiện khám, chữa bệnh cho người cao tuổi.**

***a/ Nội dung***

Tổ chức tập huấn về lão khoa, hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật nâng cao năng lực cho các phòng khám lão khoa, khoa lão khoa, khu có giường điều trị người bệnh là người cao tuổi thuộc các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa thực hiện khám và chữa bệnh cho người cao tuổi.

***b/ Các hoạt động chủ yếu***

\* Giai đoạn 2017-2020

- Bố trí cán bộ tham dự các lớp đào tạo chuyển giao kỹ thuật và tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho các khoa lão của bệnh viện Đa khoa tỉnh và các bệnh viện Đa khoa, Chuyên khoa thực hiện khám, chữa bệnh cho người cao tuổi.

\* Giai đoạn 2021-2025

Căn cứ đánh giá kết quả hoạt động giai đoạn 2017-2020, duy trì và bổ sung các hoạt động phù hợp với giai đoạn 2021-2025.

**5. Hoạt động nâng cao năng lực khám, chữa bệnh và hỗ trợ kỹ thuật của Bệnh viện Lão khoa Trung ương.**

\* Giai đoạn 2017-2020

- Nhận chuyển giao kỹ thuật, công nghệ từ Bệnh viện Lão khoa Trung ương.

- Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo chuyển giao kỹ thuật theo tiến độ và đào tạo nâng cao chuyên ngành lão khoa.

\* Giai đoạn 2021-2025

Triển khai bổ sung mở rộng một số hoạt động theo hướng dẫn của Trung ương và điều kiện thực tế của địa phương

**6. Hoạt động xây dựng và duy trì hoạt động của đội ngũ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình.**

***a/ Nội dung***

Phát triển đội ngũ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình nhằm thực hiện quản lý sức khỏe người cao tuổi tại Trạm Y tế xã, phường, thị trấn; lồng ghép với quản lý sức khỏe cộng đồng, quản lý các bệnh mạn tính, không lây nhiễm tại gia đình để đến năm 2025 có ít nhất 50% tổng số xã xây dựng và duy trì hoạt động của đội ngũ chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

***b/ Các hoạt động***

\* Giai đoạn 2017-2020:

- Thành lập tổ tình nguyện viên ở cấp xã (Trưởng trạm y tế là tổ trưởng, viên chức dân số xã và đại diện Hội người cao tuổi xã là tổ phó, thành viên; mỗi

thôn có 3 đến 5 người tình nguyện viên là cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản, hội viên Hội người cao tuổi và thành viên một số ban ngành ở thôn).

Duy trì các hoạt động của tổ tình nguyện viên bao gồm: Xây dựng kế hoạch hoạt động, tổ chức chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại hộ gia đình, theo dõi, ghi chép tình hình sức khỏe của người cao tuổi được phân công. Tổ chức các buổi họp của Tổ tình nguyện viên hàng tháng.

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho mạng lưới tình nguyện viên về kiến thức và kỹ năng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Trang bị một số thiết bị thiết yếu phục vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho tình nguyện viên.

\* Giai đoạn 2021-2025:

- Tiếp tục duy trì các hoạt động giai đoạn 2017-2020, triển khai bổ sung mở rộng địa bàn và một số hoạt động theo hướng dẫn của Trung ương và điều kiện thực tế của địa phương.

- Triển khai thí điểm mô hình sử dụng bác sỹ gia đình tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và từng bước phát triển mô hình này đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

**7. Hoạt động xây dựng các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, lồng ghép các nội dung tự chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các loại hình câu lạc bộ của người cao tuổi khác**

*a/ Nội dung*

Xây dựng các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi hoặc lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các loại hình câu lạc bộ của người cao tuổi với sự tham gia của người cao tuổi và người nhà của người cao tuổi; thúc đẩy cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi và kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho người nhà. Phấn đấu 100% số xã có câu lạc bộ có nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào năm 2025.

*b/ Các hoạt động*

\* Giai đoạn 2017-2020:

- Xây dựng và duy trì hoạt động của câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi .

- Lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe vào các loại hình câu lạc bộ của người cao tuổi khác.

- Tổ chức tập huấn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho người nhà người cao tuổi, chủ nhiệm câu lạc bộ để hướng dẫn người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe; Tổ chức và duy trì các hoạt động sinh hoạt câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

\* Giai đoạn 2021-2025:

Tiếp tục duy trì các hoạt động giai đoạn 2017-2020, triển khai bổ sung mở rộng địa bàn và một số hoạt động theo hướng dẫn của Trung ương và điều kiện thực tế của địa phương.

## **8. Hoạt động xây dựng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**

Phối hợp với Trung ương xây dựng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cấp tỉnh, huyện, xã/phường.

## **9. Hoạt động xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**

- Phối hợp khảo sát, đánh giá, rà soát, bổ sung, hoàn thiện và ban hành chính sách của địa phương về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; các văn bản liên quan đến việc xây dựng, phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ở địa phương.

- Tổ chức triển khai các văn bản, chính sách pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đã được ban hành.

## **10. Hoạt động củng cố, phát triển hệ thống chỉ báo thống kê về quản lý chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**

- Xây dựng các chỉ tiêu thống kê và chỉ tiêu báo cáo, quản lý, giám sát chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;

- Xây dựng hệ thống tin quản lý và cơ sở dữ liệu điện tử quản lý công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Thực hiện khảo sát, đánh giá thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch theo từng giai đoạn.( đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ)

## **11. Các hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá**

Hàng năm thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ các hoạt động thực hiện kế hoạch.

Năm 2020 tổ chức sơ kết đánh giá thực hiện kế hoạch giai đoạn 2017-2020;

Năm 2025 tổ chức tổng kết đánh giá thực hiện kế hoạch cả giai đoạn 2017-2025.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**1. Ngân sách Trung ương:** Từ nguồn kinh phí sự nghiệp y tế (Chương trình mục tiêu y tế - dân số) hàng năm. Dự kiến mỗi năm 240 triệu.

### **2. Ngân sách địa phương:**

- Từ nguồn kinh phí cấp tỉnh: 220 triệu/năm.

*(Có Phụ biểu số 01A, 02A kèm theo)*

- Từ nguồn kinh phí cấp huyện: 120 triệu/01 huyện/năm.

*(Có Phụ biểu số 01B, 02B kèm theo)*

**3. Huy động từ các nguồn khác:** Kinh phí từ các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp và các nhà tài trợ cho các hoạt động lồng ghép truyền thông, giáo dục, xây dựng và phát triển các phong trào toàn dân chăm sóc sức khỏe người cao tuổi hàng năm.



## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế**

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố tham mưu, đề xuất triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này theo từng năm và từng giai đoạn đảm bảo hiệu quả. Đầu mỗi theo dõi, giám sát và đôn đốc, kiểm tra thực hiện kế hoạch; định kỳ hàng năm đánh giá kết quả thực hiện, tổ chức sơ kết vào năm 2020; tổng kết kế hoạch năm 2025.

Hàng năm chủ trì, phối hợp với các Sở Kế hoạch- Đầu tư; Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí các hoạt động, cân đối, phân bổ nguồn lực để triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan thực hiện nội dung các hoạt động của kế hoạch.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, hoàn thiện và trình UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và triển khai thực hiện; tổ chức quản lý chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, các quy định, quy chế chuyên môn, kỹ thuật để triển khai các hoạt động của Kế hoạch; tổ chức khảo sát, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu của kế hoạch.

Chỉ đạo Chi cục Dân số - KHHGD và các đơn vị trong ngành hướng dẫn, triển khai đồng bộ các hoạt động của Kế hoạch từ tỉnh tới cơ sở. Phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức kiểm tra đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện các hoạt động của kế hoạch; Định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế (Tổng cục Dân số-KHHGD) về kết quả thực hiện kế hoạch và đề xuất các biện pháp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các Sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm và hàng năm của tỉnh; phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế cân đối, bố trí nguồn kinh phí thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch hàng năm.

### **3. Sở Tài chính**

Căn cứ vào dự toán kế hoạch kinh phí các hoạt động và khả năng ngân sách hàng năm, tham mưu cho UBND tỉnh đảm bảo kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước; thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

### **4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện các nội dung liên quan của Kế hoạch này; phối hợp rà soát, điều chỉnh, bổ sung và triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật về chăm sóc, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Phối hợp lồng ghép triển khai các hoạt động của kế hoạch với các hoạt động của Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2012-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

## **5. Sở Tư pháp**

Phối hợp với Sở Y tế và các Sở, ban, ngành liên quan trong việc lồng ghép tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về người cao tuổi cho nhân dân, đặc biệt là các gia đình có người cao tuổi.

Nghiên cứu hướng dẫn, biên soạn đề cương, tài liệu tuyên truyền quy định về chăm sóc, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người cao tuổi và hướng dẫn, quy định trong các thiết chế văn hóa; xây dựng hương ước, quy ước, tiêu chuẩn thôn, bản, tổ dân phố văn hóa trong toàn tỉnh.

## **6. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh**

Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, đẩy mạnh các hoạt động thông tin, truyền thông lồng ghép các chính sách, pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và thách thức của xã hội già hóa dân số và dân số già; các nội dung hoạt động của Kế hoạch hàng năm.

## **7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Chủ trì, chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách trợ giúp cho người cao tuổi theo quy định của pháp luật; phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan nghiên cứu, rà soát, bổ sung chỉ tiêu chăm sóc người cao tuổi vào hương ước, quy ước xây dựng gia đình, cơ quan, đơn vị, thôn, bản, tổ dân phố văn hóa trong toàn tỉnh. Xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá, công nhận làng, thôn, bản, cơ quan, đơn vị văn hóa gắn liền với tiêu chí chăm sóc người cao tuổi; chỉ đạo các đơn vị trong ngành tổ chức các hoạt động tuyên truyền chăm sóc sức khỏe người cao tuổi với phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cho người cao tuổi tại cộng đồng.

## **8. Các Sở, ban, ngành có liên quan**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch phối hợp lồng ghép các Câu lạc bộ, các hoạt động liên quan với các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể của từng đơn vị.

## **9. UBND các huyện, thành phố**

Căn cứ Kế hoạch thực hiện Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi của tỉnh, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn; đưa mục tiêu, chỉ tiêu chăm sóc sức khỏe Người cao tuổi và chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; cân đối kinh phí cho các hoạt động của Kế hoạch tại địa phương.

Phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện tốt các nội dung hoạt động của Kế hoạch; Đồng thời chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường, thị trấn triển khai có hiệu quả kế hoạch thực hiện Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn; tăng cường phối hợp và đẩy mạnh thực hiện các giải pháp chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ, kết quả triển khai thực hiện kế hoạch tại địa phương, định kỳ hàng năm, 5 năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

**10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Người cao tuổi tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh Đoàn, Liên đoàn Lao động tỉnh và các tổ chức thành viên khác**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai các hoạt động của Kế hoạch; đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục, nhằm nâng cao nhận thức của các đoàn viên, hội viên tham gia các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, đặc biệt là người cao tuổi thuộc diện chính sách, người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không nơi nương tựa.

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017- 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, yêu cầu Giám đốc các Sở, thủ trưởng các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện./. *K*

*Nơi nhận:* 

- Bộ Y tế;
- TT tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ban VHXH, Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Lưu VT, KGVX.

*Bản điện tử:*

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Báo Bắc Giang; Đài PT&TH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, TH, KT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*AD*

**Lê Anh Dương**

## TỔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN

"Kế hoạch thực hiện Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi  
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2020" tại cấp tỉnh

(Kèm theo Kế hoạch số 3459 /KH-UBND ngày 09 / 10 /2017 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung các hoạt động	Tổng số	Chia ra các năm			
			Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	<i>Hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về CS NCT</i>	430	120	120	100	90
	- Phối hợp với các Ban, Ngành, Đoàn thể, cơ quan thông tin đại chúng	150	50	40	30	30
	- Tổ chức các sự kiện truyền thông	150	50	40	30	30
	- Biên tập, nhân bản sản phẩm T.thông	110		40	40	30
	- Tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch	20	20			
2	<i>Hoạt động xây dựng, phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi</i>	80	-	20	40	20
	- Phối hợp với Trung ương xây dựng bộ tiêu chí xã/phường phù hợp với NCT	40		20	20	
	- Phối hợp triển khai thử nghiệm xây dựng phong trào xã/phường phù hợp với NCT tại một số huyện/TP	40			20	20
3	<i>Hoạt động nâng cao năng lực cho y tế cơ sở trong việc thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho NCT</i>	110	30	30	30	20
	- Tổ chức chiến dịch CSSK NCT	110	30	30	30	20
4	<i>Hoạt động nâng cao năng lực cho bệnh viện trong việc khám, chữa bệnh cho NCT</i>	200	50	50	50	50
	- Tham dự các lớp đào tạo chuyên giao kỹ thuật và tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật	80	20	20	20	20
	- Tập huấn nâng cao năng lực cho các khoa lão của BVĐK tỉnh và các bệnh viện chuyên khoa thực hiện khám, chữa bệnh cho NCT	120	30	30	30	30
5	<i>Hoạt động xây dựng và duy trì hoạt động của đội ngũ chăm sóc NCT tại gia đình</i>	20	10	-	-	10
	- Triển khai, hướng dẫn.	10	10			
	- Sơ kết, đánh giá hoạt động	10				10
6	<i>Hoạt động xây dựng các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, lồng ghép với các loại hình câu lạc bộ người cao tuổi khác</i>	20	10	-	-	10
	- Triển khai, hướng dẫn.	10	10			
	- Sơ kết, đánh giá hoạt động	10				10
7	<i>Sơ kết, đánh giá Kế hoạch giai đoạn 2017-2020</i>	20				20
<b>Tổng cộng</b>		<b>880</b>	<b>220</b>	<b>220</b>	<b>220</b>	<b>220</b>

## TỔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN

"Kế hoạch thực hiện Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi  
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025" tại cấp tỉnh

(Kèm theo Kế hoạch số 345/KH-UBND ngày 09 / 10 /2017 của UBND tỉnh)

DVT: Triệu đồng

STT	Nội dung các hoạt động	Tổng số	Chia ra các năm				
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về chăm sóc người cao tuổi.	400	80	80	80	80	80
	Triển khai duy trì và bổ sung mở rộng một số hoạt động theo hướng dẫn của Trung ương	400	80	80	80	80	80
2	Hoạt động xây dựng, phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	180	40	40	40	40	20
	Triển khai mở rộng phong trào xây dựng xã, phường phù hợp với NCT trong toàn tỉnh	180	40	40	40	40	20
3	Hoạt động nâng cao năng lực cho bệnh viện trong việc khám, chữa bệnh cho người cao tuổi	250	50	50	50	50	50
	Duy trì và bổ sung các hoạt động của giai đoạn 1	250	50	50	50	50	50
4	Hoạt động xây dựng và duy trì hoạt động của đội ngũ chăm sóc NCT tại gia đình	250	50	50	50	50	50
	Triển khai thí điểm mô hình Bác sỹ gia đình.	250	50	50	50	50	50
5	Tổng kết, đánh giá Kế hoạch giai đoạn 2017-2025	20					20
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.100</b>	<b>220</b>	<b>220</b>	<b>220</b>	<b>220</b>	<b>220</b>

## TỔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN

"Kế hoạch thực hiện Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi  
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2020" tại cấp huyện

(Kinh phí dự kiến được tính cho 01 đơn vị cấp huyện)

(Kèm theo Kế hoạch số 349/KH-UBND ngày 09/10/2017 của UBND tỉnh)



ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung các hoạt động	Tổng số	Chia ra các năm			
			Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	<i>Hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về chăm sóc NCT</i>	30	10	10	10	-
	- Tổ chức các sự kiện truyền thông	40	10	10	10	10
	- Tổ chức Hội nghị về chăm sóc NCT	30	10	10	10	
2	<i>Hoạt động nâng cao năng lực cho y tế cơ sở trong việc thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho NCT</i>	200	50	50	50	50
	- Tập huấn nâng cao năng lực về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho cán bộ y tế cơ sở	40	10	10	10	10
	- Tổ chức khám, tư vấn sức khỏe định kỳ cho NCT tại trạm y tế.	80	20	20	20	20
	- Tổ chức chiến dịch chăm sóc sức khỏe NCT	80	20	20	20	20
3	<i>Hoạt động xây dựng và duy trì hoạt động của đội ngũ chăm sóc người cao tuổi tại gia đình</i>	125	30	30	30	35
	- Triển khai, hướng dẫn.	5	5			
	- Thành lập tổ tình nguyện viên	40	10	10	10	10
	- Tập huấn nâng cao năng lực cho tình nguyện viên	75	15	20	20	20
	- Sơ kết, đánh giá hoạt động	5				5
4	<i>Hoạt động xây dựng các câu lạc bộ CSSK NCT, lồng ghép với các loại hình câu lạc bộ NCT khác</i>	115	30	30	30	25
	- Triển khai, hướng dẫn.	5	5			
	- Xây dựng và duy trì hoạt động câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe NCT	40	10	10	10	10
	- Tập huấn chăm sóc sức khỏe NCT cho Ban chủ nhiệm câu lạc bộ và người nhà NCT	65	15	20	20	10
	- Sơ kết, đánh giá hoạt động	5				5
5	<i>Sơ kết, đánh giá Kế hoạch giai đoạn 2017-2020</i>	10				10
	<b>Tổng cộng</b>	<b>480</b>	<b>120</b>	<b>120</b>	<b>120</b>	<b>120</b>

Phụ biểu số 02B

**TỔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**"Kế hoạch thực hiện Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi  
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025" tại cấp huyện**

*(Kinh phí dự kiến được tính cho 01 đơn vị cấp huyện)*

*(Kèm theo Kế hoạch số 1459/KH-UBND ngày 09 / 10 /2017 của UBND tỉnh)*



ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung các hoạt động	Tổng số	Chia ra các năm				
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	<i>Hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về chăm sóc người cao tuổi.</i>	150	30	30	30	30	30
	<i>- Triển khai duy trì và bổ sung mở rộng một số hoạt động theo hướng dẫn của Trung ương</i>	150	30	30	30	30	30
2	<i>Hoạt động xây dựng, phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi</i>	100	20	20	20	20	20
	<i>- Triển khai mở rộng phong trào xây dựng xã, phường phù hợp với NCT trong toàn tỉnh</i>	100	20	20	20	20	20
3	<i>Hoạt động nâng cao năng lực cho y tế cơ sở trong việc thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi</i>	100	20	20	20	20	20
	<i>- Duy trì và bổ sung các hoạt động của giai đoạn 1</i>	100	20	20	20	20	20
4	<i>Hoạt động xây dựng các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, lồng ghép với các loại hình câu lạc bộ NCT khác</i>	240	50	50	50	50	40
	<i>- Duy trì và bổ sung các hoạt động của giai đoạn 1</i>	240	50	50	50	50	40
5	<i>Tổng kết, đánh giá Kế hoạch giai đoạn 2017-2025</i>	10					10
	<b>Tổng cộng</b>	<b>600</b>	<b>120</b>	<b>120</b>	<b>120</b>	<b>120</b>	<b>120</b>